

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

Số: **0539** /QĐ-BCT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2011*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bổ sung Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến  
và sử dụng quặng crômít, mangan giai đoạn 2007-2015,  
định hướng đến năm 2025**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 33/2007/QĐ-BCN ngày 26 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc Phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng crômít, mangan giai đoạn 2007-2015, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 7504/VPCP-KTN ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ về việc quản lý, cấp phép hoạt động khoáng sản mangan tại tỉnh Hà Giang, trong đó đồng ý bổ sung khu vực quặng mangan Khuổi Lịch-Nà Bó-Nà thuộc xã Giáp Trung và xã Yên Phú, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang vào Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng crômít, mangan giai đoạn 2007-2015, định hướng đến năm 2025;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung khu vực quặng mangan Khuổi Lịch-Nà Bó-Nà Duoc thuộc xã Giáp Trung và xã Yên Phú, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang vào Phụ lục II, Bảng 2 (Danh mục các dự án thăm dò quặng mangan giai đoạn 2007-2025) Quyết định số 33/2007/QĐ-BCN ngày 26 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nay là Bộ Công Thương về việc Phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng crômít, mangan giai đoạn 2007-2015, định hướng đến năm 2025.

Diện tích và tọa độ góc khu vực quặng magan nêu trên thể hiện tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này bổ sung cho Quyết định số 33/2007/QĐ-BCN ngày 26 tháng 7 năm 2007. Các nội dung khác của Quyết định số 33/2007/QĐ-BCN ngày 26 tháng 7 năm 2007 giữ nguyên, không thay đổi.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh Hà Giang;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH, PC, CNNg.



Lê Dương Quang

## PHỤ LỤC

**Diện tích, tọa độ góc Khu vực quặng mangan Khuổi Lịch-Nà Bó-Nà Duộc thuộc xã Giáp Trung và xã Yên Phú, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang**

(Kèm theo Quyết định số 0539/QĐ-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2011  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Điểm mỏ, diện tích	Điểm gốc	Tọa độ VN2000 Kinh tuyến 104°45' múi chiếu 3 <sup>0</sup>	
		X (m)	Y (m)
<b>Khu vực Khuổi Lịch (diện tích 203 ha)</b>			
	1	2518.256	528.946
	2	2518.256	529.132
	3	2517.853	530.314
	4	2516.892	530.725
<b>Khu vực quặng mangan Khuổi Lịch-Nà Bó-Nà</b>	5	2516.617	530.727
	6	2516.613	529.678
	7	2517.416	528.951
<b>Khu vực Nà Bó-Nà Duộc (diện tích 57 ha)</b>			
<b>Trung và xã Yên Phú, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang, với S= 260 ha</b>	8	2516.945	531.178
	9	2516.946	531.672
	10	2516.830	532.136
	11	2516.662	532.004
	12	2516.328	532.598
	13	2516.236	532.596
	14	2516.230	531.757
	15	2516.556	531.357
	16	2516.608	531.425